

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 651/QĐ-UBND

Tuy Hòa, ngày 22 tháng 4 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động
của Tỉnh ủy số 30-CTr/TU ngày 20 tháng 10 năm 2008
về nông nghiệp, nông dân, nông thôn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2008/NQ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn;

Căn cứ Chương trình hành động của Tỉnh ủy số 30-CTr/TU ngày 20 tháng 10 năm 2008 thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy số 30-CTr/TU ngày 20 tháng 10 năm 2008 về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Chi

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

**Thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy số 30-CTr/TU
ngày 20 tháng 10 năm 2008 về nông nghiệp, nông dân, nông thôn**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 651/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2009 của Ủy
ban nhân dân tỉnh)*

I. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU CỦA KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu:

Mục tiêu của Kế hoạch là cụ thể hóa các nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động của Tỉnh ủy số 30-CTr/TU ngày 20 tháng 10 năm 2008 về nông nghiệp, nông dân, nông thôn nhằm:

a) Xây dựng nền nông nghiệp phát triển khá toàn diện theo hướng sản xuất hàng hóa, có năng suất và chất lượng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh, đạt mức tăng trưởng đến năm 2010 bình quân là 3,9%/năm và đến năm 2020 đạt từ 4,5% - 5%/năm, đảm bảo vững chắc an ninh lương thực.

b) Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề nông thôn, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động trong nông nghiệp, nâng cao thu nhập của dân cư nông thôn. Giảm tỉ lệ hộ nghèo ở nông thôn từ 14,9% năm 2007 xuống còn 9% vào năm 2010. Đến năm 2020 thu nhập của dân cư nông thôn tăng gấp 3,5 - 4 lần so với hiện nay và cơ bản không còn hộ nghèo.

c) Xây dựng nông thôn mới: tập trung nhiều nguồn lực để đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng hiện đại, xây dựng các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, quy hoạch phát triển nông thôn mới theo hướng gắn nông nghiệp với phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, tăng tỷ trọng đô thị hóa với bảo vệ môi trường sinh thái. Đến năm 2020, toàn bộ dân cư nông thôn có nước sinh hoạt hợp vệ sinh sử dụng.

d) Nâng cao năng lực phòng chống giảm nhẹ thiên tai, thực hiện một bước các biện pháp thích ứng và đối phó với biến đổi khí hậu toàn cầu, chống sạt lở vùng ven sông, ven biển.

2. Yêu cầu:

Quán triệt sâu sắc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05 tháng 8 năm 2008 của Ban Chấp hành Trung ương khóa X, và các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu về nông nghiệp, nông dân, nông thôn của Chương trình hành động của Tỉnh ủy số 30-CTr/TU ngày 20 tháng 10 năm 2008, nhận thức đúng đắn về hoạch định quy hoạch, chương trình, đề án chuyên ngành và cơ chế chính sách phù hợp trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và tổ

chức triển khai thực hiện có hiệu quả, tạo sự chuyển biến tích cực về phát triển các lĩnh vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Thống nhất nhận thức về nông nghiệp, nông dân, nông thôn:

Các sở, ban, ngành và các huyện, thành phố tổ chức quán triệt và thực hiện tuyên truyền, giáo dục, vận động sâu rộng trong toàn xã hội về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của nông nghiệp, nông dân, nông thôn trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; cụ thể hóa các chủ trương và giải pháp lớn, huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị để thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy số 30-CTr/TU ngày 20 tháng 10 năm 2008 về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, tạo sự chuyển biến thật sự về nhận thức và hành động để giải quyết tốt vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

2. Triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia:

Tiếp tục thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia đã được phê duyệt (Chương trình 5 triệu ha rừng, Chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, Chương trình xóa đói, giảm nghèo, Chương trình 135,...); đồng thời triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia sau:

a) Đối với Chương trình mục tiêu quốc gia về **xây dựng nông thôn mới**: trong đó tập trung xây dựng, tổ chức cuộc sống dân cư nông thôn theo hướng văn minh hiện đại, giữ gìn bản sắc văn hóa và môi trường sinh thái gắn với phát triển đô thị, thị trấn, thị tứ. Phát triển đồng bộ hạ tầng kinh tế xã hội nông thôn phù hợp với quy hoạch không gian xây dựng và quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của ngành, địa phương; kết hợp giữa hỗ trợ của nhà nước với phát huy nội lực của cộng đồng dân cư nông thôn. Nâng cao dân trí đào tạo nguồn nhân lực và tổ chức tốt đời sống văn hóa cơ sở. Xây dựng các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp với yêu cầu của nền nông nghiệp hiện đại, sản xuất hàng hóa gồm cả nông nghiệp và phi nông nghiệp, thực hiện “mỗi làng một nghề”.

b) Đối với chương trình mục tiêu quốc gia về **giảm thiểu, thích ứng với sự biến đổi khí hậu**: trong đó tập trung nghiên cứu, chuyên giao và ứng dụng khoa học công nghệ các giống cây trồng, vật nuôi và kỹ thuật sản xuất thích ứng với khí hậu biến đổi, tăng cường năng lực của các cơ quan quản lý, phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn; đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phòng chống thiên tai, trước hết là công trình phòng chống sạt lở núi, sạt lở ven sông, ven biển, các dự án hỗ trợ dân cư, tái định cư; rừng phòng hộ xung yếu,... xây dựng và triển khai các đề án nghiên cứu, đánh giá tác động của biến đổi khí hậu tới nông nghiệp, nông dân, nông thôn, xây dựng các phương án đối phó, thích nghi với biến đổi khí hậu, đặc biệt là nước biển dâng;

- Đối với chương trình mục tiêu quốc gia về **đào tạo nguồn nhân lực nông thôn**: phải tập trung xây dựng giải pháp đào tạo đối tượng lao động có đủ trình độ, năng lực vào làm ở các cơ sở công nghiệp, thủ công nghiệp và dịch vụ. Các sở, ban, ngành liên quan có kế hoạch đẩy mạnh hoạt động đào tạo nâng cao kiến thức kỹ năng thực hành sản xuất nông nghiệp hiện đại cho số lao động nông nghiệp còn lại, đồng thời đào tạo nâng cao trình độ cho cán bộ quản lý sản xuất cơ sở.

3. Rà soát, điều chỉnh, xây dựng mới các quy hoạch và quản lý quy hoạch nông nghiệp, nông thôn:

Tổ chức triển khai thực hiện các quy hoạch đã được phê duyệt; đồng thời rà soát, điều chỉnh quy hoạch các loại cây trồng chính, vật nuôi chủ lực, ba loại rừng, thủy sản, thủy lợi trên địa bàn toàn tỉnh.

Chỉ đạo các ngành, các địa phương xây dựng các quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn, trình duyệt theo quy định hiện hành.

4. Xây dựng các chương trình, đề án phát triển chuyên ngành đến năm 2020 và triển khai thực hiện:

Chỉ đạo các ngành rà soát, xây dựng một số chương trình, dự án, cơ chế chính sách cần thiết liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn, nhằm thực hiện đạt các mục tiêu của Chương trình hành động của Tỉnh ủy số 30-CTr/TU ngày 20 tháng 10 năm 2008, trình Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành. (Chi tiết có phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào Kế hoạch này, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các tổ chức hội, đoàn thể có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, chỉ đạo xây dựng kế hoạch cụ thể, thực hiện hàng năm.

2. Định kỳ 6 tháng các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các tổ chức, cơ sở báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch triển khai Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 20 tháng 10 năm 2008 của Tỉnh ủy gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo dõi, đôn đốc và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo việc triển khai thực hiện kế hoạch này của Ủy ban nhân dân tỉnh, định kỳ 6 tháng 01 lần báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện kế hoạch và giải pháp thực hiện trong thời gian tới.

Yêu cầu các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện đạt hiệu quả cao nội dung trên./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Chi

PHỤ LỤC CHI TIẾT KẾ HOẠCH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
Triển khai thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy số 30-CTr/TU
ngày 20 tháng 10 năm 2008 về nông nghiệp, nông dân, nông thôn

(Ban hành kèm theo Quyết định số 651/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành trình duyệt	Hình thức văn bản
I	Triển khai thực hiện trên địa bàn nông thôn tỉnh các chương trình mục tiêu quốc gia				
1	Tiếp tục thực hiện Dự án trồng mới 5 triệu ha rừng (DA661) đến 2010	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	BQL các dự án lâm nghiệp, các BQL dự án cơ sở trồng mới 5 triệu ha rừng, UBND các huyện, thành phố	Đã phê duyệt, đang đầu tư từ 1999-2010	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ
2	Tiếp tục thực hiện Chương trình MTQG về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn đến năm 2010 và định hướng đến 2020	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Trung tâm Nước sạch và VSMTNT, UBND các huyện, thành phố, các Sở: GD&ĐT, Y tế, Hội LHPN, Chi cục PTNT	Đã phê duyệt, đang đầu tư từ 2005-2010	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ
3	Tiếp tục thực hiện Chương trình 135 giai đoạn 2006-2010	Ban Dân tộc	Sở Nông nghiệp và PTNT (Chi cục PTNT), UBND các huyện, thành phố	Đã phê duyệt, đang đầu tư từ 2006-2010	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ
4	Chương trình quốc gia không chế và thanh toán bệnh lở mồm long móng giai đoạn 2006-2010	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thành phố	Đã phê duyệt, đang đầu tư từ năm 2006-2010	Quyết định của Bộ Nông nghiệp & PTNT (số 3660/QĐ-BNN ngày 27/12/2005)
5	Chương trình MTQG vệ sinh an toàn thực phẩm giai đoạn 2006-2010, bao gồm (đảm bảo an toàn dịch bệnh, an toàn môi trường, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm thủy sản có nguồn gốc nuôi trồng, an toàn vệ sinh thực phẩm trong sản xuất, sơ chế, bảo quản, chế biến nông sản thực phẩm)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: KH&ĐT, Tài chính, TN&MT, Y tế, UBND các huyện, thành phố	Đã phê duyệt, đang đầu tư từ năm 2006-2010	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ (số 149/2007/QĐ-TTg ngày 10/9/2007)

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành trình duyệt	Hình thức văn bản
6	Chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: KH&ĐT, Tài chính, TN&MT, GTVT, Xây dựng, Công Thương, Lao động-TB&XH, GD&ĐT, Y tế, TT&TT, Ban Dân tộc, UBND các huyện, thành phố	Sau khi có quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Triển khai theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Phú Yên
7	Chương trình MTQG về thích ứng với sự biến đổi khí hậu	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở: Nông nghiệp&PTNT, KH&CN, KH&ĐT, Tài chính và các sở, ngành có liên quan	Sau khi có quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Triển khai theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Phú Yên
8	Chương trình MTQG về giảm nghèo; về giải quyết việc làm; về dạy nghề	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội	Các Sở: KH&ĐT, Tài chính, Nông nghiệp&PTNT, UBND các huyện, thành phố và các sở, ngành có liên quan	Đã có quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Triển khai theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Phú Yên
9	Chương trình bổ sung MTQG về đào tạo nguồn nhân lực nông thôn	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở: Lao động-TB&XH, NN&PTNT, Nội vụ, Y tế, KH&ĐT, Tài chính và các sở, ngành có liên quan	Sau khi có quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Triển khai theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Phú Yên
II	Về rà soát, điều chỉnh, bổ sung và quy hoạch mới				
1	Quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở: NN&PTNN, KH&ĐT, Xây dựng, GTVT, UBND các huyện, thành phố	Quý IV năm 2010	Quyết định của UBND tỉnh
2	Rà soát quy hoạch sử dụng đất cấp huyện, cấp xã đến năm 2010 và định hướng đến 2020	UBND cấp huyện	Các Sở: TN&MT, KH&ĐT, Tài chính, NN&PTNT, Công Thương, Y tế, GD&ĐT	Quý IV năm 2011	Quyết định của UBND tỉnh

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành trình duyệt	Hình thức văn bản
3	Quy hoạch khu dân cư nông thôn tập trung vùng bị ảnh hưởng thiên tai	Sở Xây dựng	Các Sở: NN&PTNT, KH&ĐT, TN&MT, UBND các huyện, thành phố	Quý IV năm 2010	Quyết định của UBND tỉnh
4	Quy hoạch thủy lợi tỉnh Phú Yên đến năm 2020, tầm nhìn phát triển 2030	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: KH&ĐT, TN&MT, UBND các huyện, thành phố	Quý I năm 2010	Quyết định của UBND tỉnh
5	Quy hoạch bố trí dân cư khu vực nông thôn đến 2010, định hướng 2015 (đối tượng dân di trú theo Quyết định 190 ngày 16/9/2003 của Thủ tướng Chính phủ)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: KH&ĐT, TN&MT, UBND các huyện, thành phố	Quý III năm 2009	Quyết định của UBND tỉnh
6	Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Phú Yên đến năm 2015 và đến năm 2020	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: KH&ĐT, UBND các huyện, thành phố	Quý I năm 2010	Quyết định của UBND tỉnh
7	Quy hoạch phát triển ngành nghề nông thôn tỉnh Phú Yên đến năm 2020	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: Công Thương, KH&ĐT, KH&CN, UBND các huyện, thành phố	Quý IV năm 2009	Quyết định của UBND tỉnh
8	Quy hoạch các vùng chăn nuôi và các khu giết mổ gia súc gia cầm tập trung trên địa bàn tỉnh Phú Yên đến năm 2020	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: KH&ĐT, TN&MT, Công Thương, UBND các huyện, thành phố	Quý I năm 2010	Quyết định của UBND tỉnh
9	Quy hoạch vùng sản xuất rau an toàn giai đoạn 2008-2020 tỉnh Phú Yên	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: KH&ĐT, TN&MT, KH&CN, UBND các huyện, thành phố	Quý I năm 2010	Quyết định của UBND tỉnh
III	Về xây dựng các đề án chuyên ngành đến năm 2020				
a	Nhóm các đề án về phát triển sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp				
1	Đề án phát triển giống cây nông nghiệp, cây lâm nghiệp, giống vật nuôi, thủy sản chủ lực	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: KH&CN, KH&ĐT, các sở, ban, ngành liên quan	Quý IV năm 2009	Quyết định của UBND tỉnh

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành trình duyệt	Hình thức văn bản
2	Đề án xây dựng vùng lúa trọng điểm chất lượng cao	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: KH&CN, KH&ĐT, UBND các huyện, thành phố, các sở, ban, ngành liên quan	Quý II năm 2010	Quyết định của UBND tỉnh
3	Đề án xã hội hóa giống lúa xác nhận trên địa bàn tỉnh Phú Yên	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: KH&CN, KH&ĐT, UBND các huyện, thành phố, các sở, ban, ngành liên quan	Quý II năm 2010	Quyết định của UBND tỉnh
4	Đề án phát triển chăn nuôi gia súc lớn ăn cỏ tỉnh Phú Yên (giống bò thịt)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: KH&CN, KH&ĐT, UBND các huyện, thành phố, các sở, ban, ngành liên quan	Quý II năm 2010	Quyết định của UBND tỉnh
5	Đề án phát triển chăn nuôi nạc hóa đàn heo tỉnh Phú Yên	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: KH&CN, KH&ĐT, UBND các huyện, thành phố, các sở, ban, ngành liên quan	Quý II năm 2010	Quyết định của UBND tỉnh
6	Đề án giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn Phú Yên	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: TN&MT, Tài chính, KH&ĐT, UBND các huyện, thành phố, các sở, ban, ngành liên quan	Quý IV năm 2010	Quyết định của UBND tỉnh
7	Đề án hỗ trợ người dân vùng núi canh tác nông lâm nghiệp bền vững trên đất nương rẫy tỉnh Phú Yên	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: TN&MT, Tài chính, KH&ĐT, UBND các huyện, thành phố, các sở, ban, ngành liên quan	Quý III năm 2010	Quyết định của UBND tỉnh
8	Đề án đóng cọc mốc ranh giới rừng sau rà soát quy hoạch lại 3 loại rừng	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: TN&MT, Tài chính, KH&ĐT, KH&CN, Công Thương, UBND các huyện, thành phố	Quý IV năm 2009	Quyết định của UBND tỉnh
9	Đề án rà soát và điều chỉnh lâm phần các Ban quản lý rừng	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: TN&MT, Tài chính, KH&ĐT, KH&CN, UBND các huyện, thành phố	Quý II năm 2010	Quyết định của UBND tỉnh

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành trình duyệt	Hình thức văn bản
10	Đề án tăng cường quản lý chất lượng nông, lâm và thủy sản trong quá trình sản xuất đến khi đưa ra thị trường	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: Y tế, KH&ĐT, KH&CN, Tài chính, Công Thương, UBND các huyện, thành phố	Quý II năm 2010	Quyết định của UBND tỉnh
11	Đề án cơ giới hóa và giảm tổn thất sau thu hoạch trong nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: KH&CN, KH&ĐT, Tài chính, Công Thương	Quý IV năm 2010	Quyết định của UBND tỉnh
12	Đề án phát triển thương mại nông thôn	Sở Công Thương	Các Sở: NN&PTNT, KH&ĐT, Tài chính, UBND các huyện, thành phố	Quý I năm 2010	Quyết định của UBND tỉnh
b	Nhóm các đề án phát triển nông thôn, xóa đói giảm nghèo				
13	Đề án phát triển công nghiệp phục vụ nông nghiệp, nông thôn (bao gồm: cơ khí, hóa chất, năng lượng); phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp ở nông thôn	Sở Công Thương	Các Sở: NN&PTNT, KH&ĐT, Tài chính, UBND các huyện, thành phố	Quý I năm 2010	Quyết định của UBND tỉnh
14	Đề án phát triển thông tin, truyền thông nông thôn (bao gồm: hỗ trợ bưu chính công ích vùng khó khăn; phát triển phát thanh truyền hình nông thôn; đào tạo phổ cập tin học cho cán bộ cấp xã; xây dựng cơ sở dữ liệu nông nghiệp và phát triển nông thôn; đưa công nghệ thông tin vào phục vụ nông nghiệp, nông dân, nông thôn)	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở: NN&PTNT, KH&ĐT, Tài chính, VH&TT&DL, Xây dựng, TN&MT, UBND các huyện, thành phố	Quý I năm 2010	Quyết định của UBND tỉnh
15	Đề án về dạy nghề cho lao động nông thôn, dân tộc thiểu số giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội	Các Sở: KH&ĐT, Tài chính, Nông nghiệp&PTNT, UBND các huyện, thành phố	Quý I năm 2010	Quyết định của UBND tỉnh
16	Đề án xây dựng đời sống văn hóa nông thôn	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở: NN&PTNT, KH&ĐT, Tài chính, Ban Dân tộc, UBND các huyện, thành phố	Quý I năm 2010	Quyết định của UBND tỉnh

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành trình duyệt	Hình thức văn bản
17	Đề án hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở khu vực nông thôn Phú Yên	Sở Xây dựng	Các Sở: NN&PTNT, KH&ĐT, Lao động-TB&XH, Tài chính, Ban Dân tộc, UBND các huyện, thành phố và các sở, ban, ngành liên quan	Quý I năm 2009	Đã có Quyết định số 167/2008/QĐ-TTg ngày 12/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ
c	Nhóm các đề án phát triển, nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ				
18	Đề án xây dựng mô hình liên kết 4 nhà về phòng trừ rầy nâu và bệnh vàng lùn - lùn xoắn lá trên cây lúa	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: KH&CN, KH&ĐT, Tài chính, UBND các huyện, thành phố	Quý IV năm 2009	Quyết định của UBND tỉnh
19	Đề án điều tra đánh giá thực trạng và giải pháp quản lý có hiệu quả trong trồng cây sắn mì trên địa bàn tỉnh Phú Yên	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: KH&CN, KH&ĐT, Tài chính, UBND các huyện, thành phố	Quý IV năm 2009	Quyết định của UBND tỉnh
20	Đề án nghiên cứu sản xuất khảo nghiệm một số giống thủy sản có giá trị kinh tế cao: cá chình trắng, cá lăng đuôi đỏ, tôm hùm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: KH&CN, KH&ĐT, Tài chính	Quý III năm 2010	Quyết định của UBND tỉnh
21	Đề án điều tra xây dựng các “chuẩn” khai thác và bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản tỉnh Phú Yên	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: KH&CN, KH&ĐT, Tài chính, TN&MT	Quý IV năm 2010	Quyết định của UBND tỉnh
d	Nhóm các đề án phát triển kết cấu hạ tầng nông thôn				
22	Đề án nâng cao hiệu quả quản lý và khai thác các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: KH&CN, KH&ĐT, Xây dựng, UBND các huyện, thành phố, Công ty TNHH MTV thủy nông Đồng Cam	Quý I năm 2010	Quyết định của UBND tỉnh
23	Đề án phát triển giao thông nông thôn tỉnh Phú Yên	Sở Giao thông vận tải	Các Sở: NN&PTNT, KH&CN, KH&ĐT, Xây dựng, UBND các huyện, thành phố, Công ty TNHH MTV thủy nông Đồng Cam	Quý II năm 2010	Quyết định của UBND tỉnh

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành trình duyệt	Hình thức văn bản
24	Đề án phát triển cảng cá, bến cá, chợ cá, khu hậu cần nghề cá, các khu neo đậu tránh trú bão tàu thuyền trên địa bàn tỉnh đến năm 2020	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: KH&CN, KH&ĐT, Xây dựng, TN&MT, UBND các huyện, thành phố, các đơn vị liên quan khác	Quý I năm 2010	Quyết định của UBND tỉnh
e	Nhóm các đề án bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu				
25	Đề án bảo vệ và cải thiện môi trường nông thôn tỉnh Phú Yên	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở: NN&PTNT, KH&ĐT, Tài chính, KH&CN, UBND các huyện, thành phố	Quý I năm 2010	Quyết định của UBND tỉnh
26	Đề án nghiên cứu ứng dụng chuyển đổi thời vụ sản xuất nông nghiệp Phú Yên phù hợp với điều kiện biến đổi khí hậu (chủ yếu là sản xuất lúa nước)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: KH&ĐT, KH&CN, KH&ĐT, Tài chính, TN&MT, các đơn vị liên quan khác (trường, viện)	Quý III năm 2010	Quyết định của UBND tỉnh
f	Nhóm các đề án nâng cao năng lực quản lý nhà nước, ngành, sắp xếp đổi mới các đơn vị chuyên ngành				
27	Đề án tăng cường năng lực quản lý nhà nước chuyên ngành BVTV đến năm 2020	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: Nội Vụ, KH&ĐT, Tài chính, UBND các huyện, thành phố	Quý IV năm 2009	Quyết định của UBND tỉnh
28	Đề án tăng cường năng lực quản lý nhà nước chuyên ngành Thú y đến năm 2020	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: Nội vụ, KH&ĐT, Tài chính, UBND các huyện, thành phố	Quý IV năm 2009	Quyết định của UBND tỉnh
29	Đề án tăng cường năng lực hệ thống khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư tỉnh Phú Yên	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: Nội vụ, KH&ĐT, Tài chính, UBND các huyện, thành phố	Quý IV năm 2009	Quyết định của UBND tỉnh
30	Đề án phát triển kinh tế hợp tác trong nông nghiệp tỉnh Phú Yên	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: Nội vụ, KH&ĐT, Tài chính, Liên minh HTX, UBND các huyện, thành phố	Quý IV năm 2009	Quyết định của UBND tỉnh

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành trình duyệt	Hình thức văn bản
g	Nhóm về cơ chế chính sách				
31	Đề án về chính sách hỗ trợ để ổn định phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Phú Yên	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: KH&ĐT, Tài chính, đơn vị liên quan khác	Quý II năm 2009	Quyết định của UBND tỉnh
32	Đề án rà soát xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ giảm nghèo bền vững cho các xã có tỷ lệ hộ nghèo cao	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội	Các Sở: NN&PTNT, Ban Dân tộc, KH&ĐT, Tài chính, UBND các huyện, thành phố	Quý I năm 2010	Quyết định của UBND tỉnh
33	Đề án chính sách khuyến khích cán bộ, thanh niên trí thức về nông thôn	Sở Nội vụ	Các Sở: NN&PTNT, LĐ-TB&XH, Tài chính, Tư pháp, Tỉnh đoàn	Quý I năm 2010	Quyết định của UBND tỉnh
34	Đề án rà soát, bổ sung các quy định đầu tư để khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn Phú Yên	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở: NN&PTNT, LĐ-TB&XH, Tài chính, Tư pháp, Tỉnh đoàn	Quý I năm 2010	Quyết định của UBND tỉnh
35	Đề án về chính sách đầu tư vốn ngân sách nhà nước cho phát triển nông nghiệp, nông thôn	Sở Tài chính	Các Sở: NN&PTNT, KH&ĐT, KH&CN	Quý IV năm 2009	Quyết định của UBND tỉnh
36	Đề án về chính sách đất đai đối với nông nghiệp, nông dân, nông thôn trên địa bàn tỉnh Phú Yên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở: NN&PTNT, Tư pháp, KH&ĐT, Tài chính, Liên minh HTX, UBND các huyện, thành phố	Quý IV năm 2010	Quyết định của UBND tỉnh